TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Ánh Sửu.

Bà Trần Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa*:** Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/ 2020/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn V**, sinh năm 1972; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Thu S; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1995 và con nhỏ sinh năm 1997.

Nhân thân: Có 01 tiền án: Ngày 24 tháng 5 năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tại Bản án số: 33/2017/HS-ST và chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Họ tên: **Phan Đình H**, sinh năm 1978; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông: Phan Đình B; con bà: Lê Thị Q; có vợ: Nguyễn Thị B; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3. Họ tên: **Lê Viết Th**, sinh năm 1974; tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Buôn H, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê M; con bà: Phạm Thị G (đã chết); có vợ: Văn Thị T; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

4. Họ tên: **Bùi Xuân V**, sinh năm 1974; tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn 11, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Xuân V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L; có vợ: Phạm Thị B; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

5. Họ tên: **Trần Thế L**, sinh năm 1979; tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn 4B, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thế Q (đã chết); con bà: Trần Thị T; có vợ: Nguyễn Thị H; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004 và con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

6. Họ tên: **Bùi Tấn M**, sinh năm 1968; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Buôn H, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đ (đã chết); con bà: Lê Thị H; có vợ: Võ Thị N; bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1989 và con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

7. Họ tên: **Ngô Văn V**, sinh năm 1987; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn H, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Đình Q; con bà: Dương Thị Thu Th; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 02 tháng 4 năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tại Bản án số: 08/2007/HS-ST và bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- *Những người làm chứng:*

Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 5, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu phố T, phường P, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 04 tháng 01 năm 2020, Nguyễn V, Bùi Xuân V gặp Phan Đình H và Lê Viết T nên V rủ V, H, Tvề nhà V tại thôn 2, xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk chơi. Tại đây, V nảy sinh ý định đánh xóc đĩa được thua bằng tiền nên V nói H lấy bao thuốc lá cắt quân vị thì H lấy kéo cắt vỏ bao thuốc lá ngựa đen thành 04 quân vị hình tròn, V lấy 01 cái chén bằng sứ màu trắng, 01 cái đĩa bằng nhựa màu cam và lấy 01 tấm thảm lót ghế trải giữa phòng khách. Sau đó, V, H, T ngồi thành vòng tròn xung quanh tấm thảm và bỏ tiền ra đánh xóc đĩa. V là người làm cái xóc đĩa cho H, T đặt tiền vào hai cửa chẵn lẻ rồi sát phạt nhau. Lúc này, V1 nằm ngủ trong nhà, đến khoảng 14 giờ thì V1 thức dậy và tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ, Trần Thế L đến và tham gia đánh bạc, khoảng 14 giờ 30 phút, Nguyễn Tấn M, Nguyễn Minh H, Nguyễn Trọng T, Trần Ngọc A đến. Lúc này, M bỏ tiền tham gia đánh bạc còn H, T, A thì ngồi xem, một lúc sau thì có Ngô Văn V đến và tham gia đánh bạc. Tất cả người chơi đều thống nhất V là người cầm cái, dùng cái đĩa bằng nhựa đặt 04 quân vị hình tròn lên mặt đĩa rồi úp cái chén lên và xóc để cho quân vị trong chén xáo trộn. V đặt chén và đĩa xuống chiếu bạc để người chơi đặt tiền vào hai cửa "chẵn, lẻ". Sau khi H, T, V, L, M và V đã đặt tiền vào hai bên chẵn, lẻ thì V dở chén nếu quân vị sắp thành "chẵn" thì người đặt bên "chẵn" sẽ thắng gấp đôi số tiền mà mình đã đặt xuống chiếu bạc và ngược lại. "Chẵn" là bốn quân vị cùng nằm sấp hoặc bốn quân vị cùng nằm ngửa hoặc hai quân vị nằm sấp và hai quân vị nằm ngửa; còn "lẻ" là ba quân vị nằm sấp và một quân vị nằm ngửa hoặc ba quân vị nằm ngửa và một quân vị nằm sấp. Những người chơi nêu trên thống nhất đặt nhỏ nhất là 50.000 đồng, còn lớn nhất là 100.000 đồng. Sau khi cân đối số tiền của hai bên "chẵn, lẻ" V có thể ăn số tiền thừa ra của người chơi hoặc phải chung số tiền nếu người chơi thắng. Khi tham gia đánh bạc, V bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng, H bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng, T bỏ ra

số tiền 1.000.000 đồng, V bỏ ra số tiền 1.300.000 đồng, L bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng, M bỏ ra số tiền 400.000 đồng và V bỏ ra số tiền 100.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi V cùng các người chơi đang sát phạt thắng thua thì bị Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.800.000 đồng, 04 quân vị hình tròn, 01 thảm lót ghế ngồi bằng vải, màu trắng đỏ, 01 cái chén bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng nhựa màu cam, tính đến khi bị bắt quả tang thì V đang thắng số tiền 500.000 đồng, H đã thua hết tiền, T đang thắng số tiền 500.000 đồng, V đang hòa, Lợi đang thua số tiền 500.000 đồng, M đang thắng số tiền 300.000 đồng và V đang thắng số tiền 200.000 đồng.

Hiện trường xảy ra sự việc tại phòng khách của nhà Nguyễn V, địa chỉ: Thôn 2, xã Ea H, huyện Ea H, phòng có kích thước 4,5m x 3,8m, cửa phòng bằng gỗ bốn cánh mở về hướng Nam, nền lát bằng gạch men, trần đóng tôn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 170/BB-ĐGTS ngày 03/3/2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'Leo, kết luận: Giá trị căn phòng mà bị cáo Nguyễn V cùng đồng phạm sử dụng đánh bạc trị giá là: 34.856.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS, ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố các bị cáo Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, (được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020, đến ngày 10 tháng 01 năm 2020). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Xử phạt: Bị cáo Lê Viết Th từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân V từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tấn M số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn; 01 thảm lót ghế; 01 cái chén sứ và 01 đĩa nhựa là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với căn phòng mà bị cáo Nguyễn V sử dụng để đánh bạc là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Nguyễn Thị Thu S. Việc bị cáo V sử dụng căn phòng để đánh bạc, bà Nguyễn Thị Thu S không biết nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước ½ giá trị của căn phòng là 17.428.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lần sau cùng: Các bị cáo điều xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2020. Tại thôn 2, xã Ea H, huyện Ea H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V đang có hành vi đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.800.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành

vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

Như vậy, đã đủ căn cứ để nhận định các bị cáo Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V đã phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia hành vi phạm tội với vai trò thực hành. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội vai trò của mỗi bị cáo là khác nhau, nên cần phân hóa hành vi của các bị cáo để khi áp dụng hình phạt cho tương xứng.

Đối với cáo Nguyễn V là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị các công cụ và sử dụng nhà ở của mình cho việc đánh bạc, đồng thời cũng là người trực tiếp cầm cái. Ngoài ra, bị cáo đã có 01 tiền án và chưa được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập cải tạo thành công dân biết tôn trọng pháp luật.

Đối với các bị cáo Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Ngô Văn V và Bùi Tấn M tham gia với vai trò thứ yếu hơn trong vụ án. Ngoài ra, bị cáo Ngô Văn V và Bùi Tấn M bỏ ra số tiền ít hơn các bị cáo khác để đánh bạc, nên cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị cáo Phan Đình H, Lê Viết Th, Bùi Xuân V, Trần Thế L và Bùi Tấn M còn được hưởng thêm tình tiết là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly các bị cáo Phan Đình H, Lê Viết Th, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Ngô Văn V và Bùi Tấn M ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn; 01 thảm lót ghế; 01 cái chén sứ và 01 đĩa nhựa là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với căn phòng mà bị cáo Nguyễn V sử dụng để đánh bạc là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Nguyễn Thị Thu S. Việc bị cáo sử dụng căn phòng trên để đánh bạc, bà S không biết nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước ½ giá trị của căn phòng là 17.428.000 đồng.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V 01 (một) năm tù, (được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020, đến ngày 10 tháng 01 năm 2020). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lê Viết Th 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế L 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L và Ngô Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Ea H, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tấn M số tiền 20.000.000 đồng. Nộp một lần vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn; 01 thảm lót ghế; 01 cái chén sứ và 01 đĩa nhựa là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc. *(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án)*.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.800.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Buộc bị cáo Nguyễn V phải nộp số tiền 17.428.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, đây là số tiền trị giá ½ căn phòng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo mà bị cáo đã sử dụng để đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Các bị cáo Nguyễn V, Phan Đình H, Lê Viết T, Bùi Xuân V, Trần Thế L, Bùi Tấn M và Ngô Văn V mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Hà